

Đồng Nai, ngày 26 tháng 05 năm 1997

/(ính gởi : BÀ HỘI TRƯỞNG HỘI BẢO VỆ TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ

TRÍCH YẾU : ĐƠN XIN CÁN THIỆP ĐƯỢC TÁI PHÒNG
VẤN XUẤT CẢNH SANG HOA KỲ THEO CHƯƠNG
TRÌNH HO

Kính thưa bà Hội Trưởng

Tôi ký tên dưới đây là BÙI VĂN LỰC, sinh năm 1935. Hiện cư ngụ tại số 375/1 tổ 13 Khu phố II Phường Bình Đa, Biên Hòa Đồng Nai. Trân trọng kính xin Bà vui lòng can thiệp với giới chức thẩm quyền của chính Phủ Hoa Kỳ cho tôi được tái phỏng vấn xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ. Tôi là Sỹ quan của chế độ Cộng Hòa Việt Nam đã bị đưa vào trại tập trung cải tạo từ ngày 24/07/1975 - đến ngày 15/06/1980 mới được trả về với gia đình.

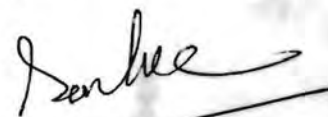
Năm 1988 tôi đã lập hồ sơ xin xuất cảnh sang Hoa Kỳ theo chương trình HO và đã được chính phủ Việt Nam chấp thuận cấp hộ chiếu. Ngày 01/12/1994 tôi được phái đoàn Hoa Kỳ mời đến phỏng vấn, nhưng phái đoàn đã từ chối về nghi ngờ hồ sơ của tôi là giả. Tôi đã nhiều lần khiếu nại nhưng phái đoàn không giải quyết thỏa đáng.

Vậy hôm nay tôi làm đơn này kèm theo hồ sơ của tôi. Kính xin bà Hội trưởng mở lòng nhân đạo can thiệp cho tôi và gia đình được tái phỏng vấn.

Trong khi chờ đợi sự can thiệp của Ngài Hội Trưởng, tôi xin gởi đến Ngài Hội Trưởng lòng chân thành biết ơn của tôi và gia đình tôi.

Trân trọng kính chào Ngài Hội Trưởng

Ký tên



BÙI VĂN LỰC

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 1997

/((ính gởi : ÔNG GIÁM ĐỐC CHƯƠNG TRÌNH ODP TẠI TÒA
ĐẠI SỨ HOA KỲ BANGKOK THAILAND

ĐỀ MỤC : ///---)) ON XIN CỨU XÉT TÁI PHÒNG VẤN

Kính thưa Ông Giám Đốc ,

Tôi đứng tên dưới đây là : BUI VAN LUC sinh năm 1935 .
Hiện cư ngụ thường trú tại số 375/1 Tổ 13 Khu Phố II Phường
Bình Đa, Đồng Nai. Trân trọng làm đơn này kính xin Ông -
Giám đốc vui lòng cho tôi và gia đình tôi được xuất cảnh -
sang Hoa Kỳ theo chính sách nhân đạo của chính phủ Hoa Kỳ
dành cho chúng tôi .

Tôi đã lập hồ sơ xin xuất cảnh và đã được Nha xuất cảnh
Việt Nam lên danh sách HO.33-125. Ngày 01/12/1994 tôi và gia
đình trình diện phái đoàn để phỏng vấn, nhưng phái đoàn nghi
ngờ hồ sơ của tôi là giả - Giấy ra trại của tôi mang từ trại
về và có trình diện công an địa phương, có ghi ngày tôi trình
diện phía sau giấy ra trại của tôi - Giấy xác nhận và phiếu-
danh chỉ bản của tôi do cơ quan an ninh của chính phủ Việt
Nam chiếu theo hồ sơ cải tạo lưu tại cơ quan mà cấp cho tôi,
kỳ thật không phải là giấy giả.

Thưa Ông Giám Đốc, ngày 01/03/1996 tôi trình diện Phái
đoàn để bổ túc hồ sơ theo yêu cầu của phái đoàn, tôi đã nộp
cho phái đoàn : 1 bản chính + 01 bản photo giấy ra trại
1 bản chính + 01 bản photo giấy xác nhận
1 bản chính + 01 bản photo phiếu danh chỉ bản
1 tấm hình mặc quân phục nhảy dù năm 1973

Sau khi nhận cả bản chính và bản photo các giấy tờ của
tôi, cô nhân viên phái đoàn bảo tôi về nhà nhỏ, về nhà được
3 ngày tôi nhận được giấy báo của phái đoàn từ chối không -
cứu xét với lý do là lần phỏng vấn đầu tiên tôi đã trình giấy
tờ giả .

Thưa Ông giám đốc, nếu nói đầu tiên tôi trình giấy tờ
giả mà từ chối, thì phái đoàn còn bắt tôi phải bổ túc hồ sơ

để làm gì ? như vậy chẳng qua phái đoàn xử ép tôi - Ngày phỏng vấn đầu tiên (01/12/1994) vị đại diện nghi giấy ra trại của tôi là giả, đòi tôi phải bỏ phiếu danh chỉ bản có lần 10 ngón tay, tôi đã xin cơ quan lưu trữ hồ sơ cấp cho tôi xin phiếu danh chỉ bản và nộp cho phái đoàn, nhưng chẳng thấy phái đoàn gọi - Mãi đến một năm sau 12/95 tôi mới nhận được giấy yêu cầu bỏ tức giấy ra trại giấy xác nhận, nhưng bản chính các giấy tờ nói trên phái đoàn giữ trong ngày phỏng vấn đầu tiên (1/12/94) - chưa trả lại cho tôi, tôi phải đi xin cơ quan thẩm quyền Việt - Nam cấp giấy cho tôi bản khác để nộp cho phái đoàn .

Thưa Ông Giám đốc, tôi nghĩ đây có lẽ có phần tử nào về phía Việt Nam họ tìm cách trù ếm tôi, họ tạo sự nghi ngờ cho phái đoàn, sau khi bị phái đoàn từ chối phỏng vấn (1/12/1994) - thì ngay tối hôm đó có người đến nhà tôi, họ hứa sẽ xin cho tôi được phỏng vấn và đòi tôi phải cho họ 5 cây vàng sau khi phỏng vấn có kết quả xong. Tôi từ chối với lý do là tôi ở kinh tế mới về làm gì có vàng. Trước khi ra về Y còn nói với tôi , bây giờ Ông không lo, thì Ông đừng hy vọng sẽ được tái phỏng vấn Tôi nghĩ đây chẳng qua là lời hăm dọa mà thôi, chứ lẽ nào phái đoàn không xem xét lại hồ sơ của tôi. Nhưng không ngờ lời nói của Y hôm nay tôi mới thấy thấm thía, theo tôi nghĩ nếu người ngoài cuộc làm gì họ biết được tên tôi, địa chỉ tôi ở và biết tôi bị từ chối phỏng vấn. Như vậy tôi mới nghĩ ra là mình có kẻ thù ếm rồi. Tôi nhận được giấy từ chối của phái đoàn, tôi lập tức lên xin gặp phái đoàn, nhưng cố thông dịch viên không cho tôi vào gặp Phái đoàn mà còn sùng sộ với tôi, cô đòi đưa tôi qua công an, một cô gái tuổi đáng cháu ngoại tôi mà dám mắng tôi trước mặt mọi người ngồi ở phòng chờ đợi, tôi đành nhận - nhận ra về, bởi vì hơn 5 năm ở trong trại tù cải tạo, bây giờ nghĩ lại tôi cũng thấy lạnh xương sống rồi .

Thưa Ông Giám đốc và phái đoàn trên đây là những lời trần tình chân thật tận đáy lòng của tôi, và cũng là một hy vọng

c cuối cùng của tôi kính xin ông giám đốc cứu xét trường hợp của tôi kéo oan cho chúng tôi. Đối với tôi năm nay 65 tuổi đã đến ngày gần đất xa trời rồi có được qua Mỹ cũng chẳng giúp ích cho xã hội xứ này, nhưng sở dĩ tôi thiết tha xin đi xuất cảnh sang Hoa Kỳ vì đây là quyền lợi của chính phủ Hoa Kỳ dành cho chúng tôi, những người đã bị giam vào trại giam, trại tù cải tạo - trên 5 năm, và vì tương lai của các con tôi, tôi muốn chúng được hấp thụ nền văn minh, được hưởng không khí công bằng tự do bác ái và nhân đạo của một Cường Quốc đứng đầu thế giới về mọi phương tiện, tôi tin chắc con cháu tôi sẽ là những công dân tốt, sẽ đóng góp được nhiều công sức cho cộng đồng xã hội của quý Quốc .

Trong khi chờ đợi quyết định của Ông giám đốc và quý Tòa Đại sứ và phái đoàn. Tôi xin gửi đến Ông Giám đốc và quý tòa đại sứ lòng biết ơn chân thành của tôi và gia đình tôi ./.

Trân trọng kính chào Ông Giám đốc

Ký tên

Xin đính kèm các giấy tờ sau đây

- 01 bản sao giấy mời phỏng vấn
- 01 nt giấy ra trại
- 01 nt giấy xác nhận
- 01 nt phiếu danh chỉ bản
- 01 nt giấy cấp số IV 300759
- 01 nt 2 giấy từ chối của Phái đoàn
- 01 nt Giấy xác nhận của anh vũ văn Bích
(người cùng ở một trại với tôi)

BUI VAN LUYC

Kính thưa Bà Hồ Trường :

Hồ hồ ơn trời này, sáng lễ thì
gửi cho Bangkok, nhưng thì ngại
những lần gửi, bởi vì thì thì gửi đến
khỏe nại nhều lần rồi mà đến
Bangkok, cũng biết có nhận được
không mà không thấy trả lời cho thì.
Nên thì mình gửi thì hồ hồ này đến
Bà Hồ Trường từ Bà xem xét và biết,
có thể việc về thủy hợp mà thì. Kính
xin Bà can thiệp với Bangkok cho gởi
thì được xuất cảnh, vì nghe được
tháng sáu này hết hạn rồi.

Có gì bà xuất xin Bà miễn là
cho thì - xin chân thành cảm ơn Bà. /.

Kính

Đan

13/11/94
Báo cáo

DEC 1994
BỘ NGOẠI GIAO
SỞ NGOẠI VỤ
TP. HỒ CHÍ MINH

Số:...../PLS/TM
H33 - 125

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
11 NOV 1994
TP. HCM, ngày..... tháng..... năm 19.....

THƯ MỜI

Kính mời gia đình Ông, Bà BUI VAN LUC
đến đủ 11 người, tại ☐ 6 Thái Văn Lung - Q.1
☐ 184 bis Nguyễn Thị Minh Khai - Q.1
☒ 184 Bis Pasteur (Q.1)
vào lúc 13 giờ..... ngày 17 NOV 1994 tháng..... năm 199..... để:

- ☒ Tiếp xúc làm thủ tục nhập cảnh
- ☐ Đăng ký chuyển bay
- ☐ Thông báo về kết quả nhập cảnh
- ☐ Thông báo, tìm hiểu việc có liên quan đến Ông, Bà
- ☐

(Khi đi nhớ mang theo đầy đủ những giấy tờ ghi phía sau)

Người tiếp :.....
Hẹn 18 giờ..... ngày 19.....
một người đến làm hồ sơ
Hẹn 18 giờ..... ngày 21.12.94
.....người đến gặp phái đoàn



Giấy tờ mang theo cho mỗi người trong gia đình

(bản chính và bản photocopy) :

- ☐ Chứng minh nhân dân hoặc tương đương
- ☐ Hộ chiếu hoặc giấy xuất cảnh
- ☐ Giấy bảo lãnh ; Giấy hứa nhập cảnh
- ☐ Khai sinh người xin đi và người bảo lãnh
- ☐ Hôn thú hoặc Ly hôn hoặc Giấy xác nhận độc thân
- ☐ Giấy giao nhận con nuôi
- ☐ Giấy khai tử
- ☐ Hộ khẩu
- ☐ Giấy đăng ký ngoại kiều thường trú (nếu có)
- ☐ Thư từ, hình ảnh mới nhất của người bảo lãnh
- ☐ Sơ yếu lý lịch
- ☐ Giấy ra trại.

BỘ HỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIẢI
THI GIẢI THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



01 Trung, ngày 24 tháng 05 năm 1980

SỐ 02.3.6-79.015.2

GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TT ngày 22 tháng 8 năm 1977 của Thủ
Thưởng Chính Phủ nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách
đối với binh sỹ, nhân viên cơ quan chính quyền của nhà nước và Đảng h
phải phần đóng hiến dâng bị t. p. trung cải tạo :

SAG 1.01.111111 Căn cứ thông tư liên bộ giáo phòng - Hội Vụ số 07/TT-LB ngày 02
tháng 11 năm 1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TT ngày 22 tháng 8
năm 1977 của Thủ Tướng Chính Phủ ;

Đã xem xét và quyết định tha : 1985 ngày 19 tháng 05 năm 1980
cho người nọ Hội Vụ ;



CẤP GIẤY RA TRẠI

Họ và tên : BUI-VAN-LUC Sinh năm : 1938
Quê quán : Lương Sơn

Đã quản lý : 55/100.264 Cấp bậc : Thiếu úy

Hiện tại : ở địa phương ở đơn vị : trong bộ máy chính quyền
quân : các tổ chức chính trị-phản động của chế độ cũ ;

Đi về phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy ban nhân dân
địa phương thuộc huyện : huyện : Tỉnh thành-
phố : Hà Nội và phải tuân theo các qui định của ủy ban n
địa phương, thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quân
lý khác ;

Thời hạn quản chế :
Thời hạn di dưỡng : 05 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
Tiền về lương thực và thuốc đã cấp : 198

Lưu ngân hàng trả phí
của : 1.58.18
Tổ chức quản lý khu

Chữ ký của người được
Cấp này. PHU GIAM THI
Thư

lưu

BỘ NỘI VỤ
TỔNG CỤC I
CỤC HỒ SƠ AN NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Học tập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 536/XN

T. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 5 năm 1993

CƠ IẤY XÁC NHẬN

Căn cứ vào hồ sơ lưu trữ tại Cục Hồ sơ an ninh - Bộ Nội vụ
Xét đơn đề nghị ngày 30/5/93 của ông: BIÊN VĂN LỰC
Cục Hồ sơ an ninh - Bộ Nội vụ xác nhận:

Ông: BIÊN VĂN LỰC

- Sinh ngày: 1935

- Quê quán: Quảng Đông

- Trú quán: Tam Hiệp Đức, TP. Biên Hòa

- Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ: Thiếu úy Chánh Văn Phòng Sở Văn Lai

Đã học tập cải tạo tập trung từ ngày 24 tháng 7 năm 1975 đến
ngày 15 tháng 6 năm 1980

- Lý do học tập cải tạo: Đi quan chế độ cũ



• IL CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN
TAM TI

SAN HỒ SƠ AN NINH

Ngày 31 tháng 5 năm 1993

T.M. UBNG Q. BINH DA

K.T. CHỦ TỊCH

QUỐC CHỦ TỊCH



Chánh Văn Phòng

CỤC HỒ SƠ AN NINH

-000-

TP: Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 02 năm 1996

Cấp lần 2

Cục Hồ sơ an ninh Bộ Nội Vụ xác nhận:

Sinh ngày.....1935.....

Nơi sinh:.....Quảng Nam Đà Nẵng.....

Trú quán Đông Nam

Cấp bậc, chức vụ trong chế độ cũ... *Trần úy*

..... Chánh văn phòng số liên lạc.....

Đã học tập cải tạo từ ngày 24 tháng 7 năm 1975.....

Đến ngày 15 tháng 6 năm 1980

- Lý do học tập cải tạo. Si quan chế độ cũ.....



12-1-02 113 96

TRƯỜNG THPT BÌNH DƯƠNG
CHỦ TỊCH

ƯU CỤC TRƯỞNG CỤC HỒ SƠ AN NINH.



MINOTA. *Trigona* *Trigona*



Lương Thị Lan

CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI
PHÒNG HỒ SƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

----- oOo -----
Đồng nai : Ngày 27 tháng 5 năm 1993

GIẤY XÁC NHẬN

Phòng hồ sơ công an tỉnh Đồng nai Xác nhận :

Họ và Tên : BÙI VAN LUYC

Sinh năm : 1935

Sinh quán : Quảng Nam .

Trú quán : [REDACTED] Tam Hiệp, Đức Tu,
Biên Hòa .

Con tội : Tham gia chế độ cũ .

Cấp bậc : Thiếu úy nhánh văn phòng - sở liên lạc .

Bị bắt : Ngày 24 tháng 7 năm 1975 .

Đã học kềm tập cải tạo tại trại Gia Trung .

Đến ngày 15 tháng 6 năm 1980 được tha về ấp 2 vùng kinh tế mới, Hòa Bình, Xuyên Mộc , Đồng nai .

Vậy phòng hồ sơ công an tỉnh Đồng nai Xác nhận với nội dung trên là đúng .

T/L GIÁM ĐỐC CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. THƯỜNG PHÒNG HỒ SƠ



Bùi Duy Vê



Tấm thẻ : 1 m 62

HÌNH DẠNG

Sông mũi Không

Dài tai không bình

Nếp tai dưới không

Dị hình hoặc hình đặc biệt

không cao, lóng mọng

không

ĐAU VẾT RIÊNG

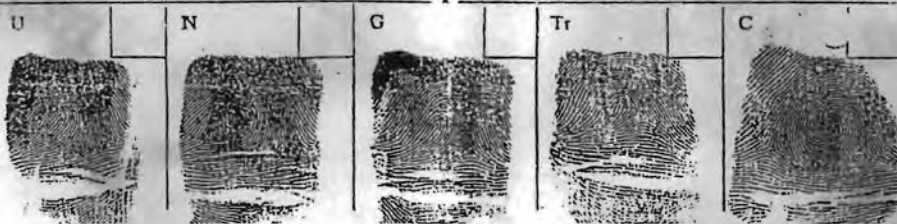
Sẹo trên má phải, dưới

miệng trái

Chụp { Ngày 04-10-1976
Số 5878

Danh chỉ do _____ Tra cứu ngày _____

T



DANH BẢN

Số 1915
 Ngày 23.10.1975
 Tại Đ. E19-F500

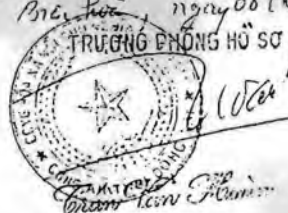
Họ tên thường dùng Lưu Văn LUC
 Các tên khác ---
 Ngày sinh 6.5.1935 Nhập ngũ 20.7.1954
 Cấp bậc Chiến sỹ Số lính 55/20026A
 Chức vụ Chánh văn phòng
 Đơn vị Số 100 lạc bộ Tổng tham mưu

Quê quán Thị xã từ an tỉnh quảng nam
 Chỗ ở hiện tại Camp hiệp Bình Hòa
 Con ông Bùi Văn Hổ và bà Đinh thị Thoa
 Tên vợ (hoặc chồng) Lê thị ngọc thơm
 Lập danh chỉ v/v ---

Ngày 23.10.1975 Tại tr. 8. liên trại 3. trại binh đồng

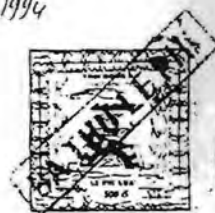


Xác nhận
 danh bản hoặc photo
 bản gốc hiện đang lưu giữ tại
 hồ sơ công an đồng nai
 Bưu điện ngày 08 tháng 4 năm 1994



GAO Y BẢN CHÍNH

BÌNH DÀ Ngày 12.07.1976
 T.M. ỦY BAN PHƯỜNG BÌNH DÀ
 CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Liên



Embassy of the United States of America

Bangkok, Thailand

Date: 21 JUNE 1991

603 VAN LUC
874/1 7015 KHU THOZ
BINH DA
PHAN HUA
DONG NAI

Reference ODP file No. IV- 300459

Dear Sir/Madam:

We received your application for resettlement in the United States through the Orderly Departure Program (ODP), and have opened a file on your case. Your case is designated by the IV-number noted above. Please refer to this IV-number in all communication concerning your case.

Further processing of your case will not be possible until your name has appeared on a Vietnamese interview list. You should contact the authorities in your area to arrange for your name to be included on a list of applicants who can be interviewed by ODP officers. Once your name has appeared on an interview list, your case will be reviewed to determine whether or not you are currently eligible for interview.

If you have relatives in the US who are eligible to file a visa petition on your behalf, please urge them to do so. Your relatives can contact the nearest office of the Immigration and Naturalization Service (INS) for information and the necessary forms.

Enclosed you will find general information on ODP. Please do not send any unsolicited documents or write to the ODP unless it is to report a change of address. You will be contacted if any further information is needed.

The United States Orderly Departure Program

Encl: ODP-A

ODP-2
file opened (VN)

THE IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE
OF THE UNITED STATES OF AMERICA

Dear/Kính gửi:

QUY UTAN LUC + Family
(Off applicant/Tên người đang chờ)

IV#

103-127

- 1) ☐ We regret we are unable to approve your application for refugee resettlement admission to the United States.

To be resettled in the United States as a refugee, an applicant must meet the statutory definition of refugee contained in section 101(a)(42) of the Immigration and Nationality Act (INA), as amended. Refugee status can be approved only if the applicant establishes a credible claim of persecution or a well-founded fear of persecution on account of race, religion, nationality, membership in a particular social group, or political opinion. Additionally, all applicants for refugee status in the United States must establish that they are not precluded from entry into the United States under other sections of law.

During your interview with an officer of the United States Immigration and Naturalization Service (INS), your claim to having been persecuted or having a well-founded fear of persecution was reviewed. At that time, you were given the opportunity to present evidence, documentation, and/or an accumulation of detail through verbal testimony of the events or circumstances that support your claim of persecution or a well-founded fear of persecution. After carefully reviewing your account of these events and surrounding circumstances, it has been determined that you do not qualify for refugee status.

- 2) ☐ You may be eligible for Public Interest Parole (see attached letter).

- 3) ☐ We are unable to approve your application for resettlement in the United States under the Public Interest Parole program because you do not meet the criteria indicated below:

3a) ☐ Married sons and daughters (of former re-education camp detainees who are eligible as refugees) must have approved petitions filed on their behalf, or on behalf of their spouse, by a sibling or closer relation who is currently residing in the United States, who is willing to pay transportation costs, and who demonstrates that he/she has the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3b) ☐ Former US government or private company employees who are not eligible for refugee status may be considered for public interest parole only if they have siblings or closer relations currently residing in the United States who are willing to pay transportation costs and demonstrate that they have the financial ability to support the parolees to ensure they do not become public charges.

3c) ☐ Unmarried children of former US government or private company employees who are approved as Public Interest Parolees are allowed to accompany their parents to the United States only if the children are under the age of twenty-one.

3d) ☐

RE-ED NOT ESTABLISHED

(NQ)

Revised 2/7/78

Officer of the US Immigration and Naturalization Service
Viện Chủ Trì Nhập Cư và Nhập Tịch Hoa Kỳ

Date/Ngày

Applicant Copy

INS-1
Refugee/PIP denial (12/92)

SỞ DI TRÚ NHẬP CỬ VÀ NHẬP TỊCH HOA KỲ

- 1) Chúng tôi rất tiếc chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tị nạn tái định cư tại Hoa Kỳ của Ông/Bà được.

Đề được tái định cư tại Hoa Kỳ như một người tị nạn, người nộp đơn phải hội đủ định nghĩa do luật pháp qui định về người tị nạn có trong điều khoản 101(a)(42) của Đạo Luật Di Trú Nhập Cử Và Nhập Tịch đã được bổ sung sửa đổi.

Diện tị nạn chỉ có thể được chấp thuận nếu người nộp đơn đưa ra những lời khai bị ngược đãi đáng tin cậy, hoặc những lo sợ bị ngược đãi thấy rõ, vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hội viên của những nhóm hội hợp đặc biệt, hoặc phát biểu ý kiến chính trị. Thêm vào đó, những người nộp đơn xin tị nạn ở Hoa Kỳ phải chứng minh không bị loại ra khỏi sự nhập cư Hoa Kỳ do những điều luật khác nữa.

Trong khi được phỏng vấn bởi viên chức Sở Di Trú Nhập Cử Và Nhập Tịch (INS), những lời khai về sự ngược đãi và sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ đã được duyệt xét lại. Ngay lúc đó, Ông/Bà đã có cơ hội để đưa bằng chứng, tài liệu, và những chi tiết góp nhặt qua lời chứng về những sự kiện, hoặc hoàn cảnh để bổ túc thêm cho lời khai bị ngược đãi hoặc sự lo sợ bị ngược đãi thấy rõ.

Sau khi đã duyệt xét cẩn thận sự tường trình về những sự kiện và hoàn cảnh xung quanh, chúng tôi đã quyết định rằng Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn tị nạn.

- 2) Ông/Bà đủ tiêu chuẩn theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) (coi thủ đính kèm).

- 3) Chúng tôi không thể chấp thuận đơn xin tái định cư vào Hoa Kỳ theo diện Tam Dung Vì Công Ích (PIP) bởi vì Ông/Bà không hội đủ tiêu chuẩn đã được chỉ dẫn sau đây:

3a) Con trai và con gái đã có gia đình (của cựu cải tạo viên đã được chấp thuận là người tị nạn) phải có đơn xin đã được chấp thuận do anh em hoặc thân nhân gần, hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ nộp bảo lãnh cho họ hay cha vợ/chồng họ và thân nhân cũng ứng thuận trả tiền di chuyển và chúng tôi rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3b) Cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư không đủ tiêu chuẩn ở tình trạng tị nạn có thể được coi như là người tạm dung vì công ích nếu họ có anh em hoặc thân nhân gần hiện đang cư ngụ tại Hoa Kỳ ứng thuận trả tiền di chuyển và chúng tôi rằng họ có khả năng tài chính để cấp dưỡng cho người tạm dung để bảo đảm người này không trở thành gánh nặng của xã hội.

3c) Những người còn độc thân của cựu nhân viên của chính phủ Hoa Kỳ hoặc các hãng tư đã được chấp thuận là người tạm dung vì công ích, chỉ được phép đi theo cha mẹ tới Hoa Kỳ nếu những người còn này dưới 21 tuổi.

Please see the reverse for an English translation
(Xin coi bản dịch tiếng Anh ở mặt sau)

PT HCM/GA 812501+
812501 TXBOOT VT
100 10.59*
812753 OD VT

ODVT 420
TP HCM 3/4/96

BUI VAN LUC/H33-125
[REDACTED]

BINH DA
BIEN HOA
DONG NAI

PHONG VAN VIEN SE KHONG XEM KET LAI HO SO CUA ONG, VI ONG DA TRINH
GIAY TO GIA MAO TRONG BUOI PHONG VAN CHINH THUC. CHUNG TOI XIN LOI
DA KHONG CO TIN TUC NAO TICH CUC HON.

US TEAM

STATEMENT

To the Orderly Departure Program (ODP)
American Embassy - Bangkok

re: Bui Van Luc
1V-300759

TO WHOM IT MAY CONCERN:

I am, the undersigned, Vu Van Binh, born in 1941 in Hai Phong, making this statement under oath, to verify that Bui Van Luc was detained in the same re-education camp with me during the years of 1977 and 1978.

Since my resettlement in Portland, I live at 1855 NE 66th Ave., Apt. 64, Portland, OR. 97213. I keep my contacts with Bui Van Luc like I did since we became neighbors in 1980 when both of us were released from camps to be reunited with our family.

I have known Bui Van Luc since the years of 1977 and 1978 when we were kept in the same camp and the same room. By mid-1978, Luc had tried to escape, he was caught, was tortured, starved and later was kept in separate confinement for two months, was discreetly transferred to some other camp, I then lost my contact with him.

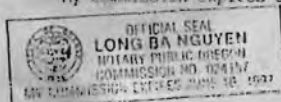
In 1980, we were both released to be reunited with our family, we became neighbors, and good friends. My address was: 212 To 12, Khu Pho 2, Phuong Binh Da, Bien Hoa, Vietnam. Luc's was: 375/1 To 13 Khu Pho 2, Phuong Binh Da, Bien Hoa, Vietnam.

I am making this statement to prove that, to my knowledge, he was an ex-detainee like I was, and to ask for your assistance in his application for resettlement in the United States ODP program.

With my appreciation,

Vu Van Binh
Vu Van Binh
1855 NE 66th Ave., Apt 64
Portland, OR. 97213
Tel: 123-123214677

Long Ba Nguyen Sworn to before me on this 21st day of July, 1995
Notary public in and for the State of Oregon
My commission expires on 6/16/97



Danh sách những người trong gia đình tôi
khi xuất cảnh sang Hoa Kỳ theo chương trình HO

thứ tự	Họ và tên	năm sinh	hình thức gia đình	Số hộ chiếu
1	Bùi Văn Lực	1935	chủ gia đình	25381/91 - DC1
2	Tôn Thị Ngọc Thơm	1942	vợ	25383/91 - DC1
3	Bùi Phước Trung	1960	con trai	1226/92 - DC1
4	Bùi Phước Tín	1968	- nt -	25389/91 - DC1
5	Bùi Thị Ngọc Bình	1971	con gái	25391/91 - DC1
6	Bùi Phước Hùng	1973	con trai	25393/91 - DC1
7	Thị Thị Thanh Vân	1975	con gái	25395/91 - DC1
8	Bùi Phước Chính	1981	con trai	cùng hộ chiếu với cha
9	Bùi Phước Đức	1986	- nt -	nhất trí

Đồng nai, ngày 26/5/97

Danh

Bùi Văn Lực